TÒA ÁN NHÂN DÂN **H.YÊN ĐỊNH – T.THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 45/2018/HS-ST Ngày 29-11-2018	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN ĐỊNH, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Kỳ Anh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Viết Nguyên.

2. Bà Hoàng Thị Thu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Dung- Thư ký Tòa án , Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định , Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Tân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 11 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 43/2018/TLST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2018/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Đình Q, sinh ngày 10 tháng 8 năm 1990 tại xã Định Tường, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa. Nơi cư trú: thôn Ngọc Sơn, xã Định Tường, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa ; nghề nghiệp: lao động tự do ; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Xuân H (đã chết) và bà: Đào Thị Q; bị cáo chưa có vợ; tiền sự: không;

Tiền án: - Ngày 25/12/2014 Bị Tòa án nhân dân huyện Yên Định, Thanh Hóa xử phạt 9 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

- Ngày 23/10/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Thiệu Hóa xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

- Ngày 28/10/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Định xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/8/2018. Bị cáo tạm giam có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Lê Đình Q:* Bà Nguyễn Thị Ngà – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thanh Hóa.

- *Bị hại:* Anh Đỗ Ngọc T1, sinh năm: 1972

Trú tại: Thôn Phú Thọ, xã Định Tăng, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- *Những người làm chứng:*

1. Anh Đỗ Ngọc T2, sinh năm: 2001

Trú tại: Thôn Phú Thọ, xã Định Tăng, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

2. Anh Lê Đình T3, sinh năm: 1987

Trú tại: Thôn Ngọc Sơn, xã Định Tường, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

3. Anh Lê Minh T4, sinh năm: 1988

Trú tại: Thôn Ngọc Sơn, xã Định Tường, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

4. Anh Lưu Văn L, sinh năm: 1986

Trú tại: Thôn Ngọc Sơn, xã Định Tường, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

5. Anh Lê Văn T5, sinh năm: 1991

Trú tại: Thôn Phú Thọ, xã Định Tăng, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

6. Anh Nguyễn Văn T6, sinh năm: 1981

Trú tại: Thôn Phú Thọ, xã Định Tăng, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

Tại phiên tòa vắng mặt anh T1, anh T2, anh T3, anh T4, anh L, anh T5 và anh T6.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 01/8/2018, Lê Đình Q đến nhà ông Lê Văn H, sinh năm 1955 ở thôn Ngọc Sơn, xã Định Tường, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa để dự đám cưới. Đến khoảng 13 giờ, Q từ đám cưới đi bộ về nhà, trên đường đi, Q gặp anh Lê Đình T3, Lê Đình T4 và Lưu Văn L (đều trú tại xã Định Tường, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa) đang đi xe máy hướng từ thị trấn Quán Lào về xã Định Tường nên Q xin đi cùng. Cả bốn người cùng quay về đám cưới nhà ông H nhưng do đám cưới không còn người nên cả bốn người rủ nhau đến quán Karaoke nhà anh Đỗ Ngọc T1 ở thôn Phú Thọ, xã Định Tăng, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa để chơi và hát Karaoke. Q cùng mọi người hát Karaoke đến khoảng 16 giờ 20 phút thì Q, T3 và T4 ra ngồi uống nước, còn L vẫn ngồi hát ở trong phòng. Khi ra ngoài ngồi uống nước, Q quan sát thấy tại khu vực để xe nhà anh Đỗ Ngọc T1 có 01 xe máy Wave Anpha màu xanh nhãn hiệu Honda đang cắm sẵn chìa khóa ở ổ khóa điện nên Q nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe máy trên. Lúc này Q bảo T3 và T4 về trước nhưng T3 và T4 không về mà đợi L về cùng. Cùng lúc này thấy T1 là chủ nhà đã đi ra ngoài nên Q đã đến vị trí để xe máy sau đó lên xe nổ máy trộm cắp chiếc xe máy trên rồi điều khiển xe chạy theo hướng đi xã Định Tường. Khi Q nổ máy chiếc xe nhà T1 thì T3 và T4 nhìn thấy nhưng không giữ lại được. Lúc này con trai T1 là Đỗ Ngọc T2 phát hiện Q Trộm cắp chiếc xe máy của gia đình nên đã lấy xe máy đuổi theo đồng thời gọi điện thoại báo cho bố mẹ và anh trai là Đỗ Ngọc H. Nghe điện thoại xong, H gọi

điện thoại cho anh Nguyễn Văn T5 và anh Lê Văn T6 (đều trú tại xã Định Tăng, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa) nhờ anh T5 và anh T6 tìm xe hộ. T2 đuổi theo Q đến ngã ba (một đường đi về xã Định Tường, một đường đi về xã Yên Lạc) thì không đuổi kịp mà chỉ nhìn thấy Q đi về hướng xã Định Tường. Sau khi trộm cắp được chiếc xe máy trên, Q đi về xã Định Tường sau đó quay lại xã Định Tăng, khi đến địa phận thôn Thạch Đài, xã Định Tăng thì bị anh T5 và anh T6 phát hiện bắt quả tang, đưa Q và chiếc xe máy nêu trên về công an xã Định Tăng để giải quyết. Công an xã Định tăng đã lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang đối với Lê Đình Q và báo cáo Công an huyện Yên Định điều tra giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 02/8/2018, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Định đã có Quyết định trưng cầu định giá tài sản đối với tài sản mà Q trộm cắp. Ngày 07/8/2018, Hội đồng định giá tài sản huyện Yên Định đã có kết luận định giá số 29 kết luận 01 xe máy hãng Honda Wave Anpha màu xanh, BKS 36K9-2868 số máy HC09E0499151, số khung HC09063Y499051 đăng ký lần đầu ngày 18/3/2005 mang tên Đỗ Ngọc T1 có giá trị 6.500.000 đồng.

Về vật chứng: Đối với 01 chiếc xe máy Wave Anpha màu xanh nhãn hiệu Honda là tài sản của anh Đỗ Ngọc T1 bị trộm cắp, Cơ quan CSĐT đã làm rõ nguồn gốc và chủ sở hữu chiếc xe nêu trên là anh Đỗ Ngọc T1, nên ngày 22/8/2018, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Định đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản là chiếc xe máy cho anh Đỗ Ngọc T1.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Đỗ Ngọc T1 đã nhận lại tài sản đầy đủ và không yêu cầu bồi thường gì thêm,

Tại bản cáo trạng số 44/CT-VKSYĐ ngày 05/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định đã truy tố bị cáo Lê Đình Q về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm , đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định vẫn giữ ngu yên quyết định truy tố Lê Đình Q về tội "T rộm cắp tài sản" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các quy định của pháp luật và tuyên phạt bị cáo cụ thể như sau:

Áp dụng khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Lê Đình Q từ 36 tháng đến 42 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ.

Về bồi thường dân sự: Tài sản mà bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi trả cho chủ sở hữu và bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét

Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe máy bị cáo trộm cắp, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Định sau khi điều tra làm rõ đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Đỗ Ngọc T1 là phù hợp.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Quan điểm bào chữa của bà Nguyễn Thị Ngà: Việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định truy tố Lê Đình Q về tội trộm cắp tài sản theo khoản 2 điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng với hành vi phạm tội của Q và đúng quy định của pháp luật, tuy nhiên khi quyết định hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho Q vì trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình thuộc trường hợp giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 của Bộ luật hình sự; do Lê Đình Q là người thuộc hộ cận nghèo, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và căn cứ vào điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội để miễn tiền án phí cho bị cáo vì thuộc diện hộ cận nghèo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Định, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Lê Đình Q:

Khoảng 16 giờ 20 ngày 01/8/2018, khi đi hát Karaoke ở quán Karaoke nhà anh Đỗ Ngọc T1 ở thôn Phú Thọ, xã Định Tăng, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa, Lê Đinh Q đã lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của anh Đỗ Ngọc T1 là chủ quán, bị cáo đã trộm cắp chiếc xe máy Wave Anpha màu xanh nhãn hiệu Honda BKS 36K9-2868, số máy HC09E0499151, số khung HC09063Y499051 đăng ký lần đầu ngày 18/3/2005 mang tên Đỗ Ngọc T1 có giá trị 6.500.000 đồng, rồi chạy xe về hướng xã Định Tường, sau đó đang đi tìm nơi tiêu thụ thì bị bắt quả tang.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dụng bản cáo trạng. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ. Bị cáo là người đã tái phạm chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội, vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận Lê Đình Q phạm tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Do đó bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định, Thanh Hóa truy tố Lê Đình Q về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 2 điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân là một trong những khách thể quan trọng được pháp luật bảo vệ, làm mất

trật tự trị an tại địa phương. Bản thân bị cáo có đủ năng lực pháp luật và năng lực hành vi. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Do đó, cần có mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần áp dụng điều 38 của Bộ luật hình sự để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có thể cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã h ội. Khi quyết định hình phạt, cần xem xét tình tiết tăng nặng , giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo là người có nhân thân xấu, ngày 25/12/2014 Bị Tòa án nhân dân huyện Yên Định, Thanh Hóa xử phạt 9 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; ngày 23/10/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Thiệu Hóa xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; ngày 28/10/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Định xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Sau khi chấp hành xong hình phạt tù, bị cáo không chịu sửa chữa để trở thành người có ích cho xã hội mà khi thấy chủ sở hữu tài sản là anh Đỗ Ngọc T1 sơ hở trong việc quản lý tài sản, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt nên tiếp tục phạm tội.

Bị cáo là người đã tái phạm lại tiếp tục phạm tội nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp "tái phạm nguy hiểm" do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 2 điều 173 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy cần phải lên cho bị cáo một mức án thật nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung, khi quyết định hình phạt cần xem xét đến việc trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, thuộc tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm nhưng không thuộc trường hợp tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm g khoản 1 điều 52 của Bộ luật Hình sự vì đã thuộc trường hợp định khung hình phạt theo điểm g khoản 2 điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản mà bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi trả cho chủ sở hữu và bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[6] Xử lý vật chứng : Đối với chiếc xe máy bị cáo tr ộm cắp của anh Đỗ Ngọc T1, sau khi Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Định điều tra làm rõ và đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Đỗ Ngọc T1 là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Án phí: Bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo nên cần áp dụng điểm đ khoản 1 điều 12 nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội để miễn án phí cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố Lê Đình Q phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt Lê Đình Q 36(ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày tạm giữ 01/8/2018.

2. Án phí: căn cứ điểm đ khoản 1 điều 12 nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho Lê Đình Q.

3. Quyền kháng cáo: Án xử công khai có mặt bị c áo, vắng mặt người bị hại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Yên Định;
- Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hoá;
- Bị cáo; người bị hại;
- Công an huyện Yên Định;
- Chi cục THADS Yên Định;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Võ Kỳ Anh